|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CẦN GIUỘC  **TRƯỜNG TH TT CẦN GIUỘC**  Số: 130 /KH-THTTCG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Thị trấn Cần Giuộc,ngày 20 tháng 09 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2**

**Năm học 2022-2023**

Căn cứ công văn số 1964/PGDĐT -GDTiH ngày 19 tháng 09 năm 2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giuộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ công văn số 468/PGDĐT -GDTiH ngày 23 tháng 04 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giuộc về việc Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 theo CTGDPT 2018;

Căn cứ kế hoạch Kế hoạch số 116/KH-THTTCG ngày 05/09/2022 của Trường Tiểu học Thị trấn Cần Giuộc về việc thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế về đội ngũ CB, GV nhà trường và nhu cầu của phụ huynh, học sinh. Trường tiểu học Thị trấn Cần Giuộc xây dựng kế hoach dạy học môn tiếng Anh tự chọn cho học sinh khối 1,2 năm học 2022-2023 như sau:

**I. Mục đích –yêu cầu:**

- Chương trình làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 nhằm giúp học sinh bước đầu có nhận thức đơn giản nhất về tiếng Anh, làm quen, khám phá và trải nghiệm để hình thành kĩ năng tiếng Anh theo các ngữ cảnh phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lí của lứa tuổi, giúp các em tự tin khi bước vào học tiếng Anh lớp 3 và hình thành cho các em niềm yêu thích đối với môn học.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lí trong chỉ đạo chuyên môn dạy tiếng Anh; nâng cao năng lực chuyên môn, kĩ năng sư phạm cho giáo viên trong việc tổ chức hoạt động dạy học.

- Tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn phải đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 theo chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT) 2018; tổ chức dạy đủ 4 kỹ năng là nghe, nói, đọc và viết, trong đó tập trung phát triển chủ yếu hai kỹ năng là nghe và nói; tổ chức đa dạng các hình thức dạy và học bao gồm cả học ở trong và ngoài lớp học; tạo môi trường sử dụng và thể hiện bằng tiếng Anh tối đa cho học sinh; tăng cường phát triển văn hóa đọc sách, truyện bằng tiếng Anh phù hợp với giai đoạn làm quen tiếng Anh của học sinh; khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố tạo sự hứng thú và yêu thích với môn học, không gây quá tải hay căng thẳng cho học sinh.

- Đảm bảo xây dựng nội dung chương trình trên cơ sở hệ thống chủ điểm và chủ đề. Các chủ điểm và chủ đề phải phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và môi trường sinh hoạt, học tập của học sinh, hệ thống chủ điểm và chủ đề mở rộng và phát triển theo từng lớp.

- Giáo viên tạo cơ hội tối đa cho học sinh sử dụng tiếng Anh trong lớp học

**II. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022-2023.**

1. Đặc điểm tình hình :

- Tổng số học sinh: 1046/29 lớp, chia ra:

+ Khối 1: 264/7 lớp.

+ Khối 2: 203/6 lớp.

+ Khối 3:192/5 lớp.

+ Khối 4: 202/6 lớp.

+ Khối 5: 185/5 lớp.

- Đội ngũ:

+ Tổng số CB, GV, nhân viên : 51 người, trong đó: CBQL:03; GV:38 nhân viên: 9,

- Trình độ đào tạo: Đại học : 29; cao đẳng: 8; Trung cấp: 01

- Cơ sở vật chất: Tổng phòng học hiện có: 29 phòng học/29 lớp.

- Các phòng chức năng hiện có: Văn phòng, phòng hiệu trưởng, phòng hiệu trưởng, thường trực bảo vệ, thư viện, y tế, kế toán, truyền thống – Đội, Phòng Tin học, phòng Anh văn

**` 2. Thuận lợi, khó khăn**

**2.1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng uỷ, chính quyền địa phương tuyên truyền vận động học sinh tham gia học môn Tiếng Anh (Tự chọn).

- Phần lớn cha mẹ học sinh đều quan tâm đến việc học tập của con cái, luôn hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Có đầy đủ trang bị phục vụ cho các hoạt động dạy học tie61ngAnh tự chọn

**2.2. Khó khăn**

- GV giảng dạy mới vào nghề, kinh nghiệm còn hạn chế.

- Học sinh hiếu động, một số phụ huynh chưa quan tâm đến học môn Tiếng Anh.

- Môn Tiếng Anh là môn tự chọn, sử dụng kinh phí xã hội hóa để đầu tư CSVC và trả lương cho GV nên còn gặp nhiều khó khăn.

- Tình hình dịch bệnh Covid19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân, các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Số lượng giáo viên tiếng Anh ở trường còn thiếu phải hợp đồng bên ngoài để giảng dạy.

**III. Điều kiện để triển khai thực hiện.**

***1. Về đội ngũ.***

- Số GV Tiếng Anh hiện có: 02

- Trình độ đào tạo: Đại học sư phạm

- CSVC: Có 02 phòng Tiếng Anh và 2 Phòng tiếng Anh kết hợp dạy GDKNS.

- Nhà trường hợp đồng với 2 Giáo viên tiếng Anh để thực hiện giảng dạy.

***2. Về phía nhà trường và phụ huynh học sinh.***

a. Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản về việc thực hiện chương trình giáo duc phổ thông tới phụ huynh học sinh, đội ngũ CB, GV, nhân viên nhà trường.

Tổ chức Hội nghi phụ huynh học sinh triển khai đầy đủ các văn bản có liên quan.

Xây dưng kế hoạch triển khai dạy học môn Tiếng Anh

b. Đối với phụ huynh học sinh.

Đồng thuận và thống nhất việc tổ chức tiếng Anh tự chọn đối với khối 1,2 và theo kế hoạch nhà trường đã triển khai.

**IV. Nội dung chương trình, kinh phí giảng dạy**

**1. Nội dung chương trình, tài liệu:**

- Nội dung dạy bám sát giáo trình tiếng Anh từng lớp, dựa vào các chủ đề, chủ điểm để nâng cao, đa dạng hóa vốn từ, tình huống giao tiếp, củng cố cấu trúc ngữ pháp nhằm phát triển khả năng ngôn ngữ, năng lực giao tiếp cho học sinh.

- Ngoài ra tổ chức nhiều hoạt động tạo cơ hội cho học sinh tham gia học tiếng Anh qua toán, khoa học, các hoạt động trải nghiệm, phát triển kỹ năng nghe nói cho học sinh.

- Tài liệu: Dựa trên các tài liệu Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định theo Quyết định 180/QĐ-BGDĐTngày 20/10/2021 (Tiếng Anh 1- do Hoàng Văn Vân Tổng chủ biên), nhà trường lựa chọn các hoạt động, nội dung phù hợp để xây dựng kế hoạch dạy học.

**Khung chương trình tiếng Anh Lớp 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kĩ năng giao tiếp** | **Kiến thức ngôn ngữ** | **Chủ đề** |
| **Nghe**  - Nghe các chữ cái đã học.  - Nghe các âm cơ bản đã học.  - Nghe các số đếm trong phạm vi 10.  - Nghe các từ và cụm từ gần gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh (trong phạm vi khoảng 35 - 70 từ quen thuộc).  - Nghe và phản hồi phi ngôn ngữ trong một số tình huống giao tiếp rất đơn giản khi đã được thực hành nhiều lần.  - Nghe và thực hiện theo các hướng dẫn rất đơn giản trong lớp học khi đã được thực hành nhiều lần.  - Nghe và phản hồi bằng tiếng Anh trong một số tình huống hỏi đáp rất quen thuộc khi đã được thực hành nhiều lần. | **Ngữ âm**  - 16 âm.  **Từ vựng**  - Số đếm 1 - 10  - Khoảng 35 - 70 từ vựng trong các chủ đề quen thuộc, ưu tiên danh từ và động từ. | - Sinh nhật: Màu sắc và Số đếm  - Trường học: đồ dùng học tập.  - Gia đình: thành viên trong gia đình.  - Cơ thể: các bộ phận của cơ thể.  - Thú cưng.  - Ngôi nhà: các phòng trong nhà.  - Đồ ăn: một số loại đồ ăn, thức uống.  - Cảm xúc |
| **Nói**  - Nhắc lại một số cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vè, bài hát phù hợp với lứa tuổi.  - Nói các từ quen thuộc chỉ sự vật trong ngữ cảnh (trong phạm vi khoảng 35-70 từ quen thuộc).  - Nghe và nhắc lại các âm cơ bản đã học.  - Trả lời đơn giản, có thể chỉ ở cấp độ từ hoặc cụm từ, các câu hỏi rất đơn giản trong các tình huống giao tiếp đơn giản hoạt động hằng ngày. |
| **Đọc**  - Đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể. |
| **Viết**  - Tô hoặc chép lại chữ cái trong từ.  - Viết chữ cái trong từ |

**Khung chương trình tiếng Anh Lớp 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kĩ năng giao tiếp** | **Kiến thức ngôn ngữ** | **Chủ đề** |
| **Nghe**  - Nghe và nhận biết các chữ cái đã học  - Nghe và nhận biết các âm đã học ở vị trí bắt đầu hoặc kết thúc của từ.  - Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 20.  - Nghe hiểu các từ và cụm từ gần gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh (thêm khoảng 35 - 70 từ so với lớp 1).  - Nghe hiểu và phản hồi phi ngôn ngữ trong một số tình huống giao tiếp đơn giản.  - Nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn đơn giản trong lớp học.  - Nghe hiểu và tham gia vào các hoạt động trên lớp có chỉ dẫn bằng tiếng Anh.  - Nghe hiểu và phản hồi bằng tiếng Anh trong một số tình huống hỏi đáp quen thuộc. | **Ngữ âm**  - 26 âm  **Từ vựng**  - Số đếm từ 1 - 20  - Thêm khoảng 35-70 từ vựng; ưu tiên danh từ, động từ và tính từ. | - Đồ chơi.  - Gia đình: Thành viên và các phòng trong nhà.  - Cơ thể: các bộ phận của cơ thể và một số động tác.  - Khuôn mặt: các bộ phận trên khuôn mặt và kích thước.  - Con vật.  - Đồ ăn.  - Quần áo.  - Thời tiết. |
| **Nói**  - Nhắc lại một số cụm từ, câu đơn giản, bài vè, bài hát phù hợp với lứa tuổi.  - Nói các từ quen thuộc chỉ sự vật trong ngữ cảnh (thêm khoảng 35 - 70 từ so với lớp 1).  - Nghe và nhắc lại các âm cơ bản đã học.  - Trả lời các câu hỏi đơn giản quen thuộc gắn liền với trải nghiệm của học sinh, có thể ở cấp độ từ hoặc câu đơn giản.  - Đưa ra một số chỉ dẫn quen thuộc khi tham gia vào các hoạt động đơn giản trên lớp. |
| **Đọc**  - Đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể.  - Đọc hiểu nội dung chính của một cụm từ hoặc câu ngắn. |
| **Viết**  - Tô hoặc chép lại chữ cái trong từ.  - Viết chữ cái trong từ.  - Viết được từ rất đơn giản. |

**2. Thời lượng dạy học**

Chương trình dạy học tiếng Anh lớp 1, lớp 2 được thực hiện 2 tiết/tuần/lớp (2 tiết x 35 tuần = 70 tiết/năm)

***4. Các hoạt động dự kiến sẽ triển khai để thực hiện tốt chương trình học tiếng Anh trong năm học.***

***4.1. Båi d­ìng gi¸o viªn***

- Nhµ tr­êng tiÕp tôc cã kÕ ho¹ch s¾p xÕp, t¹o ®iÒu kiÖn cho gi¸o viªn d¹y ngo¹i ng÷ tham dù c¸c líp båi d­ìng n¨ng lùc ng«n ng÷ vµ ph­¬ng ph¸p gi¶ng d¹y do Së GD§T tæ chøc vµ t¹o ®iÒu kiÖn cho gi¸o viªn khi Së GD§T cö ®i ®µo t¹o theo ch­¬ng tr×nh cña Bé GD§T trong n¨m 2019 vµ nh÷ng n¨m tiÕp theo. Bªn c¹nh ®ã nhµ tr­êng sÏ lËp kÕ ho¹ch, x©y dùng lÞch båi d­ìng n¨ng lùc ngo¹i ng÷ vµ n¨ng lùc s­ ph¹m cho gi¸o viªn ngo¹i ng÷, gi¸o viªn d¹y c¸c m«n häc kh¸c vµ c¸c m«n chuyªn ngµnh b»ng ngo¹i ng÷ theo sù chØ ®¹o còng nh­ kÕ ho¹ch cña phòng GDĐT và sở GDĐT.

- HiÖn t¹i trong n¨m học 2022-2023, tÊt c¶ gi¸o viªn ngo¹i ng÷ cña tr­êng ®· ®¹t tr×nh ®é B2, tiÕp tôc yªu cÇu gi¸o viªn ph¶i tù häc, ®­îc båi d­ìng n©ng cao tr×nh ®é chuyªn m«n nghiÖp vô, ®¹t chuÈn vÒ n¨ng lùc ng«n ng÷ vµ s­ ph¹m theo quy ®Þnh cña Bé GD§T;

\* X©y dùng lé tr×nh tæ chøc båi d­ìng n¨ng lùc ngo¹i ng÷ cho ®éi ngò c¸n bé, viªn chøc vµ tæ chøc båi d­ìng n¨ng lùc ngo¹i ng÷ cho ®éi ngò c¸n bé, c«ng chøc, viªn chøc theo lé tr×nh. Tr­íc m¾t, gi¸o viªn ngo¹i ng÷ cña tr­êng lªn kÕ ho¹ch båi d­ìng nh÷ng kiÕn thøc c¬ b¶n, s¬ gi¶n cho ®éi ngò c¸n bé, c«ng chøc, viªn chøc t¹i tr­êng vµo cuèi chiÒu thứ tư hµng tuÇn ( Sau họp trường và sinh hoạt chuyên môn), t¹o ®iÒu kiÖn ®Ó 100% c¸n bé, c«ng chøc, viªn chøc cã kiÕn thøc tèi thiÓu, c¬ b¶n vÒ ngo¹i ng÷.

***4.2. Tæ chøc c¸c ho¹t ®éng d¹y vµ häc :***

- Tæ chøc c©u l¹c bé TiÕng Anh phï hîp víi løa tuæi Häc sinh TiÓu häc ë trong tr­êng cã sù tham gia cña gi¸o viªn ng­êi n­íc ngoµi nh»m n©ng cao n¨ng lùc nghe nãi cho häc sinh vµ gi¸o viªn: Tæ chøc c¸c cuéc thi nh­: thi Hïng biÖn tiÕng Anh, .....

***4.3. VÒ c¬ së vËt chÊt, thiÕt bÞ phôc vô gi¶ng d¹y ngo¹i ng÷; ®Èy m¹nh øng dông c«ng nghÖ th«ng tin, t¨ng c­êng ®iÒu kiÖn d¹y vµ häc ngo¹i ng÷:***

Nhµ tr­êng ®· tõng b­íc trang bÞ: m¸y chiÕu Proricter, m¸y tÝnh x¸ch tay, loa, bót chÊm ®äc th«ng minh.

- Trang bÞ tµi liÖu d¹y vµ häc ngo¹i ng÷ cho phßng th­ viÖn: gåm s¸ch, b¸o, t¹p chÝ tiÕng n­íc ngoµi;

- Mua b¨ng, ®Üa, ®µi casettes ®Ó phôc vô d¹y nghe nãi TiÕng Anh

- Mua s¾m c¸c phÇn mÒm häc ngo¹i ng÷.

***4.4. §æi míi kiÓm tra, ®¸nh gi¸ chÊt l­îng häc sinh theo h­íng tiÕp cËn chuÈn quèc tÕ:***

Nhµ tr­êng x©y dùng vµ ph¸t triÓn ng©n hµng c©u hái thi, ®Ò thi ®¸nh gi¸ n¨ng lùc ngo¹i ng÷ cho c¸c ®èi t­îng häc sinh

Nhµ tr­êng cã kÕ ho¹ch tæ chøc gi¶ng d¹y vµ «n tËp tèt ®Ó đánh gi¸ ®Çu ra cho häc sinh theo chuÈn quy ®Þnh. T¨ng c­êng ®æi míi viÖc kiÓm tra, ®¸nh gi¸ chÊt l­îng häc sinh theo chuÈn quy ®Þnh, ®¶m b¶o chất l­îng d¹y vµ häc ngo¹i ng÷ theo h­íng tiÕp cËn chuÈn quèc tÕ, ®Æc biÖt nh÷ng häc sinh ®­îc häc theo ch­¬ng tr×nh thÝ ®iÓm. NÕu cã ®iÒu kiÖn vÒ thêi gian vµ ®Þa ®iÓm, nhµ tr­êng sÏ tæ chøc giao l­u víi c¸c tr­êng b¹n ®Ó ®¸nh gi¸ ch©n thùc häc sinh.

**V. Tổ chức thực hiện**

**1. Nhà trường:**

- Tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh để thống nhất tinh thần; triển khai họp phụ huynh các lớp để thống nhất kế hoạch, kinh phí, phụ huynh tự nguyện đăng ký học sinh học tiếng Anh tự chọn khối 1, khối 2.

- Xây dựng kế hoạch chính thức trình Phòng giáo dục phê duyệt. Tiến hành triển khai thực hiện theo kế hoạch phê duyệt.

**2. Chuyên môn:**

- Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện dạy học và hoạt động ngoại khóa theo kế hoạch.

- Chỉ đạo sinh hoạt Chuyên môn tổ GV tiếng Anh.

- Phối hợp với Tổ chuyên môn cùng giáo viên Tiếng Anh qua việc đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Tham mưu với Hiệu trưởng chuẩn bị tốt các điều kiện để dạy học tiếng Anh đạt chất lượng.

**3. Giáo viên tiếng Anh:**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với từng khối lớp

- Trang trí phòng học tiếng Anh, tạo môi trường thân thiện, môi trường ngoại ngữ cho giáo viên và học sinh.

- Giới thiệu các địa chỉ và hướng dẫn học sinh truy cập vào trang học trực tuyến theo hướng dẫn của ngành.

- Đề xuất các tài liệu, thiết bị, đồ dùng dạy học Tiếng Anh.

**4. Giáo viên, nhân viên:**

- Phối hợp tốt với phụ huynh chuẩn bị tốt các điều kiện học tập tốt.

- Phối hợp với GV tiếng Anh tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Trên đây là kế hoạch dạy môn Tiếng Anh tăng cường đối với lớp 1,2 của trường tiểu học Thị trấn Cần Giuộc đề nghị các tổ chuyên môn, các đồng chí giáo viên và các lớp triển khai thực hiên nghiêm túc, đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị báo cáo với BGH để kịp thời giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT;  - CácTTCM ;  - Lưu VT, CM./. | **KT.HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Phước Sanh** |